



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYỄN QUANG HẢO
Last Middle First
Current Address: 18^B BUI THI XUAN
Date of Birth: JUNE 7, 1949 Place of Birth: NINH BINH, VIETNAM
Previous Occupation (before 1975) FIRST LIEUTENANT, LOGISTICAL
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 4-30-75 To 7-20-75
Years: _____ Months: _____ Days: _____
3. SPONSOR'S NAME: HAI NGOC VU
Name
EULESS, TEXAS 76039
Address and Telephone Number
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>HAI NGOC VU TX. 76039 EULESS</u>	<u>COUSIN</u>
<u>LONG VAN VU TX. 75051 GRAND PRAIRIE</u>	<u>UNCLE</u>
<u>MINH HOANG VU TX. 75051 GRAND PRAIRIE</u>	<u>COUSIN</u>
<u>NGOC VU TX. 76018 ARLINGTON</u>	<u>COUSIN</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : NGUYỄN QUANG HẢO
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
VY THI KINH	AUGUST 22, 1948	WIFE
NGUYỄN VY KHÔI	JUNE 28, 1972	SON
NGUYỄN VY HẢI QUYÊN	AUGUST 2, 1974	DAUGHTER
NGUYỄN VY KHOA	JAN 20, 1979	SON
NGUYỄN VY HẢI YẾN	JAN 1, 1985	DAUGHTER

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

TỔNG HỘI CỤU TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ CÔNG SẢN VIỆT NAM

FEDERATION OF ASSOCIATIONS OF FORMER POLITICAL PRISONERS OF COMMUNIST VIETNAM

KHU HỘI DALLAS / FORT WORTH

P.O BOX 263 - ARLINGTON, TEXAS 76004
Tel.Metro

FEB 23 1990

PHIẾU GỎI

Bản Văn Số : 004 / Tổng Hội CTNCT/Khu Hội DL/FtW.

Kính Gởi: Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị
P.O Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Hồ Sơ của Tù Nhân NGUYEN QUANG HAO
Đơn Vị sau cùng Chief of S4 Regional Battalion 264 BINH DINH
Trại Tù: _____
Cấp Bậc: FIRST Lieutenant, Logistical
Số Quân: 69/143-184
Ngày Ra trại: 20-7-1975
Thân nhân ở Mỹ: VU N BOC HAI
Địa Chỉ: _____ EULESS, TX 76039

Điện Thoại: () _____

Hồ Sơ đính kèm:-

- chứng minh Nhân dân/Bản Sao
- Bản Sao 1chai sng, Hm thú v.v...
- bản Sao giấy chứng nhận tạm thời

SAO KÍNH GỎI

* Tổng Hội Cựu Tù Nhân

P.O Box 2899, Santa Clara, CA 95055

* Khu Hội Houston

2206 Main St, Houston, Texas 77002

" Để Kính tường "

- ☒ xin cây IV #
- ☒ xin LOI
- ☒ xin lên list / interview

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~250244279~~

Họ tên **NGUYỄN QUANG HẢO**



Sinh ngày **07-6-1949**

Nguyên quán **Phu hậu**

Yên khánh, Hà nam ninh

Nơi thường trú **Hiệp thành**

Đức trọng, Lâm đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: ~~250105273~~

Họ tên **VY THỊ KÍNH**



Sinh ngày **22-8-1948**

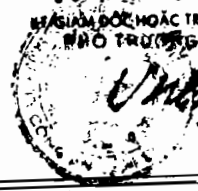
Nguyên quán **Vạn xuân**

Nông cái, Quảng ninh

Nơi thường trú **Hiệp thành**

Đức trọng, Lâm đồng

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
 NGÓN TRỎ TRÁI		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Nốt ruồi cách 3CM dưới trước mắt trái	
 NGÓN TRỎ PHẢI		Ngày 10 tháng 5 năm 1983  ST/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÓ TRƯỞNG TY <i>Điền</i>	

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
 NGÓN TRỎ TRÁI		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo tròn 0,3CM C, 1,7 CM dưới trước dưới mắt trái	
 NGÓN TRỎ PHẢI		Ngày 10 tháng 02 năm 1979  ST/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÓ TRƯỞNG TY <i>Điền</i> <i>Điền</i>	

ỦY BAN NHÂN DÂN
Thị trấn, Xã Hiệp Thành
Thị xã, Quận Đống Đa
Thành phố, Tỉnh Hà Nội

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 1020
Quyển số 11

Họ và tên	<u>NGUYỄN VY KHÔI</u> Nam, nữ <u>nam</u>	
Sinh ngày tháng năm	<u>28 / 6 / 1972</u>	
Nơi sinh	<u>Đalat</u>	
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ
Họ tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>Nguyễn Quang Hải</u> <u>1949</u>	<u>Nguyễn Thị Kim</u> <u>1948</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>VN</u>	<u>VN</u>
Nghề nghiệp	<u>La động</u>	<u>La động</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Xã Hiệp Thành</u>	<u>Xã Hiệp Thành</u>
Họ, tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai.		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 6 tháng 11 năm 1987
TM/UBND Nguyễn Phú ký tên đóng



ngày 14 tháng 7 năm 1972
(Ký đóng dấu ghi rõ chức vụ)
CT Ngô Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã Thị trấn Hiệp Thành
Thị xã, Quận Đ. Trung
Thành phố, Tỉnh Đ. Trung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT2/P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số G63

Quyển số

Họ và tên	<u>NGUYỄN VY HẢI QUYÊN</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Ngày 2 tháng 8 năm 1974</u>		
Nơi sinh	<u>ĐACAT</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>NGUYỄN QUANG HẢO</u>	<u>VY THỊ KINH</u>	
Dân tộc	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Phôi thành</u>	<u>Phôi thành</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Hiệp thành Đức Trung</u>	<u>Hiệp thành Đức Trung</u>	
Họ tên, tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 15 tháng 10 năm 1983

TM/UBND Hiệp Thành ký lên đóng dấu



Nguyễn Văn Hùng



Ngày 7 tháng 2 năm 1984
Chị em, đóng dấu gửi rõ chức vụ

ƯU HỘ TỊCH

PHẠM ĐÌNH THƯỢNG

Thành phố, Tỉnh Hà Nội

BẢN - SDC

GIẤY KHAI SINH

Ngày

58 18

Quyền số 01[illegible]

Họ và tên	NGUYỄN VY KHOA		Nam, nữ <u>NAM</u>
Sinh ngày tháng, năm	Ngày 20 tháng 01 năm 1979		
Nơi sinh	BỆNH VIỆN HIỆP THÀNH		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYỄN QUANG HẢO 07/10/1946	VY THỊ KINH 22/10/1948	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Lâm nông	Lâm nông	
Nơi ĐKNK thường trú	phần thành Hiệp Thành Chi Lăng Lâm Đồng	phần thành Hiệp Thành Chi Lăng Lâm Đồng	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai			



Đã ký ngày 02 tháng 02 năm 1972
TM/UBHC Nguyễn Văn ký tên đồng d
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)



Trương Phụng

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn Hiệp Thành
Thị xã, Quận Đức Trọng
Thành phố, Tỉnh Lâm Đồng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT2/P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số: 582

Quyển số: 02

Họ và tên	<u>NGUYỄN VY HẢI-YẾN</u>		Nam, nữ <u>Nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>9 tháng 1 năm 1985</u>		
Nơi sinh	<u>Team Xã Xã Hiệp Thành</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>NGUYỄN QUANG HẢO</u> <u>7 - 6 - 1949</u>	<u>VY THỊ KINH</u> <u>22 - 8 - 1948</u>	
Dân tộc	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Thôn Đức Trọng</u>	<u>Thôn Đức Trọng</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Xã Hiệp Thành</u> <u>Đức Trọng - Lâm Đồng</u>	<u>Xã Hiệp Thành</u> <u>Đức Trọng - Lâm Đồng</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	<u>NGUYỄN QUANG HẢO Thôn Đức Trọng Xã Hiệp Thành</u> <u>Đức Trọng - Lâm Đồng</u> <u>CMND - Số: 250244279</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 14 tháng 1 năm 1985

TM. UBND Nguyễn P. Khu ký tên đóng d



Đăng ký ngày 14 tháng 1 năm 1985
(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

TCA Xã

Nguyễn Minh Phước

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc lập - Dân chủ - Hòa bình - Trung lập

GIẤY CHỨNG NHẬN TẠM THỜI

Kính gửi UBND Cầu Mang Dalat

Họ và tên Nguyễn Quang Thảo

Ngày tháng năm sinh 07-6-1949

Quê quán Xã Phú Hòa, Huyện Lạc, Tỉnh Ninh Bình

Trú quán Số 21/1 Đường An Dương Vương, Khuphi I Dalat

Ngày đi lính Ngày 10-9-69

Sắc lệnh

Bao An

Cấp bậc Trung úy

Chức vụ

Đan chỉ máy trên cơ

Số quân 69/1454 Pa

K.E.C 6702

Tên gọi

Phòng phái

Nghị định chuyên môn trong họ

Trình độ văn-hóa Tiểu học

Đã học tập tài liệu cơ bản (Học Rô)

Thời gian 03 bài cơ bản

Đã viết xong (hoặc chưa) hồ sơ lý lịch viết xong

Này giới thiệu về địa phương

Khuphi I Dalat

Người công dân, chấp hành mọi chính sách chủ trương của chính quyền địa phương quy định.

Vũ Văn Văn

Ngày 20 tháng 7 năm 1970

CHÍNH-TRỊ VIÊN PHÓ



Tung tá NGUYỄN-HOC-THUNG

Xét nhân đây, sự có hình dơi
tại có quan không nghĩ loe
mọi loe ngày 21 tháng 7 năm 1968

Trưng Ban

Một

NGUYỄN CỬU-NHÀ

Khẩn

Đã tiếp nhận ngày 14-8-68
tại Chi cục miền P1



Trần Văn Hòa

QUESTIONNAIRE FOR EX. POLITICAL PRISONER IN VIETNAM

I. Basic informations applicant in VietNam :

- 1) Full name of Ex. political prisoner : NGUYEN-QUANG-HAO (VN name)
- 2) Date and place of birth : June 7, 1949 Ninh Binh
- 3) Position before April 1975 : First Lieutenant VN Army.
Rank : Logistical
Function : Chief of S4 Regional Battalion 264 Binh Dinh Sector (K.B.C 6703)
Military serial number : 69/143.184 (Army P.O Box 6703)
- 4) Month, Date, Year arrested : March 30, 1975
- 5) Month, Date, Year out of camp : July 20, 1975
- 6) Photocopy of released certificate :
- 7) Present mailing address of Ex. political prisoner :
VU VAN LONG
PRAIRIE, TEXAS 75051
- 8) Current address : Group # 3 Farming Co-op of Phu Thanh District
of Duc Tong Province of Lam-Dong Vietnam.

II. List full name, date of birth, place of birth of Ex. political prisoner immediate family and father, mother :

- 1) Relative to accompany with political prisoner to be consisted for US country :

Name	Date of birth	Place of birth	Male	Relationship
1/ VY THI KINH	: August 22, 1948	Hai Ninh Quang Ninh	Female	Wife
2, NGUYEN-VY-KHOI	: June 28, 1972	Dalat	Male	Son
3, NGUYEN VY HAI QUYEN	: August 2, 1974	Dalat	Female	daughter
4/ NGUYEN VY KHOA	: January 20, 1979	Duc Tong	Male	Son
5, NGUYEN VY HAI YEN	: January 1, 1985	Duc Tong	Female	daughter

2) Complete family (living, dead) of Ex. political prisoner :

Name	Address
Father : NGUYEN XUAN DINH	40 An Duong Vuong ST Dalat (VN)
Mother : PHAM THI SAO	
Spouse :	SAME ABOVE
Children :	

Siblings

III. Relative out side of VietNam :

1) Close relative in US :

Name : VU VAN LONG AK VY VAN LIEM
Relationship : NGUYEN THI VOI (blood uncle and blood Aunt)
CAHIFORNIA 92647
GRAND PRAIRIE, TEXAS 75051

- Have you submitted the application for family reunification until now :
yes

- Reply from Bangkok C.D.P. reference :

- The C.D.P. Bangkok I.O.I.

IV. Comment - Remark :

3) Position before April 1975 : First Lieutenant VN Army
Rank : Logistical
Function : Chief of S4 Regional Battalion 264 Binh Dinh Sector (K.B.C 6703
Military serial number : 69/143.184 (Army P.O Box 6703)

4) Month, Date, Year arrested : March 30, 1975

5) Month, Date, Year out of camp : July 20, 1975

6) Photocopy of released certificate :

7) Present mailing address of Ex. political prisoner :

VU VAN LONG

GRAND PRAIRIE, TEXAS 75051

8) Current address : Group # 3 Farming Co-op of Phu Thanh District
of Duc Tong Province of Lam Dong Vietnam.

II.- List full name, date of birth, place of birth of Ex. political prisoner
immediate family and father, mother :

1) Relative to accompany with political prisoner to be consided for
US country :

Name	Date of birth	Place of birth	Male	Relationship
1/ VY THI KINH	: August 22, 1948	: Hai Ninh Quang Ninh	: Female	: Wife
2/ NGUYEN VY KHOI	: June 28, 1972	: Dalat	: Male	: Son
3/ NGUYEN VY HAI QUYEN	: August 2, 1974	: Dalat	: Female	: daughter
4/ NGUYEN VY KHOA	: January 20, 1979	: Duc Tong	: Male	: Son
5/ NGUYEN VY HAI YEN	: January 1, 1985	: Duc Tong	: Female	: daughter

2) Complete family (living, dead) of Ex. political prisoner :

Name	Address
Father : NGUYEN XUAN DINH	LU HO An Duong Vuong ST Dalat (VN)
Mother : PHAM THI SAO	LU
Spouse :	SAME ABOVE
Children :	

Siblings

III.- Relative out side of Viet Nam :

1) Close relative in US :

Name : VU VAN LONG AK VY VAN LIEM

GRAND PRAIRIE, TEXAS 75051

Relationship : NGUYEN THI VOI (blood uncle and blood Aunt)
CALIFORNIA 92647

• Have you submitted the application for family reunification until now :
yes

- Reply from Bangkok C.D.P. reference :

- The O.D.P. Bangkok I.O.I.

IV.- Comment - Remark :

Date .October 22 ... 1988...

Signature,

Kh

VIỆT NAM CỘNG HÒA

THỊ XÃ ĐÀ LẠT

QUẬN :

XÃ : KP I

SỐ HIỆU : 122

TRÍCH - LƯU

CHỨNG THƯ HÔN THỦ

Tên họ người chồng : NGUYỄN - QUANG - HẢO
Nghề nghiệp : Quân nhân
Sinh ngày : 07 tháng 06 năm 1949

Tại : Ninh - Bình

Cư sở tại : KSC 3004

Tạm trú tại : nt

Tên họ cha chồng : NGUYỄN - LUÂN - BÌNH

(sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng : PHẠM - THỊ - SẢO

(sống chết phải nói)

Tên họ người vợ : VY - THỊ - KINH

Nghề nghiệp : nội trợ

Sinh ngày : 22 tháng 08 năm 1948

Tại : Hải - Bình

Cư sở tại : 18 B Võ-Giánh Đà-lạt

Tạm trú tại : nt

Tên họ cha vợ : VY - VĂN - NGUYỄN

(sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ : HOÀNG - THỊ - DUNG

(sống chết phải nói)

Ngày cưới : 05-10-1971

Vợ chồng khai có hay không lập hôn ước : không

Ngày) tháng / năm /

Tại : /

NHÂN THỨC SAO Y BẢN CHÁNH

Ngày 25 tháng 10 năm 1983

TM UBND thị trấn Kỳ Tân Đông Dân



Nguyễn Phước

TRÍCH Y HÔN CHÁNH

Đà-lạt, ngày 05 tháng 10 năm 1971

VIỆN CHỨC SỞ TÌNH

Đã ký : NGUYỄN - LA

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

CHỨNG CHỈ
HỢP LỆ QUAN DỊCH

VIỆT NAM CÔNG HOÀ
BỘ QUỐC PHÒNG
NHÀ ĐÔNG VIỆN
THÔNG HOÀN DỊCH

kc
206

Họ, Tên NGUYỄN-QUANG-HẢO số quân
Ngày và nơi sinh 7-6-49 tại NINH-BÌNH
Cha NGUYỄN-XUÂN-ĐÌNH Mẹ PHẠM-THỊ-SAO
Thẻ căn cước số 041273 cấp tại ĐALAT ngày 28-3-67
Địa chỉ TRƯỜNG TH. TRẦN-HUNG-ĐẠO ĐALAT
Văn bằng TÚ-TÀI I Tài nguyên SQTĐ

TÌNH TRẠNG QUAN DỊCH :

HOÀN HỌC VẤN NK. 1968 - 69

(Học sinh đệ 1 phổ thông - DS 8)

CHỨNG CHỈ NÀY CÓ HIỆU LỰC ĐẾN HẾT NGÀY 31-10-1969 (BA MUOI

~~MUOI THÁNG MUOI NAM MỘT NGÀN CHÍN TRAM SAU MUOI CHÍN~~

KHC. 3.567, ngày 10 - 03 - 1969

Số : 008108/DV/233

TL. Chuẩn-Tướng BUI-DINH-ĐẠM

Giám-Đốc Nhà Đông Viên

Trung-Tá HUỖNH-NGỌC-LANG

Phụ-tá Điều-hành

(ký tên và đóng dấu nổi)

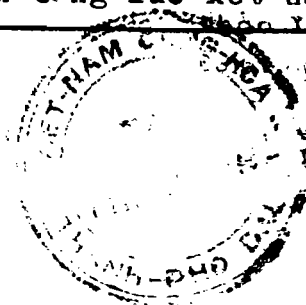
CHÚ - Ý :- 1. Chứng-chỉ này chỉ cấp một bản. Trường hợp cần thiết có thể làm bản sao để cơ quan Hành-Chánh thị thực để bổ túc hồ sơ Hành-Chánh.

Các cơ quan, thầu nhận hồ sơ Hành-Chánh cần so bản sao với bản chánh này để xác nhận, xong trả bản chánh lại cho đương sự.

2. Nếu muốn được tại cấp đương sự phải làm đơn chậm nhất 15 ngày trước ngày chứng chỉ này hết hiệu lực.

3. Không thể dùng bản sao chứng-chỉ để xuất trình khi nhân viên công-lực xét hỏi.

SAO Y BẢN CHÁNH :



Ngày 12 tháng 5 năm 1969
TẠI THỦY ĐỐC
TẠI QUÂN / HÀNH CHÁNH

Handwritten signature

CHỖ ĐÓNG DẤU

Dear Sir.

I was seriously wounded in action, Caught by the enemy and sent to a prisoners' camp in Vinh-Thanh. Being reeducated in very poor conditions, I got hopelessly sick that I was freed on July 20th, 1975.

I would like to ask the US government to give a generous humanitarian consideration of my immigration request and to deliver us a letter of introduction (L.O.I) - in order that one can apply for the Vietnamese emigration passports and visas.

Yours truly.

Nguyễn Quang Hào.

Kh

Mailing Address

LONG VAN VU
GRAND PRAIRIE, TEXAS 75051

OR

HAI NGOC VU

EULESS, TX. 76039

TRADUCTION

ETAT DU VIET-NAM

Le 16 Novembre 1954

Service Judiciaire du Sud-Vietnam

No 1209-DX

JUSTICE DE PAIX A COMPETENCE ETENDUE DE DALAT

ACTE DE NOTORIÉTÉ TENANT LIEU D'ACTE DE NAISSANCE
à VY - THI - KINH

L'an 1954, et le 16 du mois de Novembre, à 10 heures;

Devant Nous TRINH XUAN NGAN Juge de Paix à Compétence
Etendue du Tribunal de Dalat en Notre Cabinet au Tribunal
de Dalat assisté de M. NGUYEN VAN LY Greffier

Ont comparu :

- 1.- HA QUANG THUC 23 ans caporal chef de la Garde Impériale de Dalat
- 2.- NGO VAN DIEN 30 ans adjudant de la Garde Impériale de Dalat
- 3.- NGUYEN VAN BANG 22 ans aspirant de la Garde Impériale de Dalat.

Ces témoins Nous ont après serment déclaré et attesté connaître parfaitement VY THI KINH et savoir qu'elle est bien née le Vingt-deux Août Mil neuf cent quarante huit (22-8-1948) à Van-Xuân province de Haininh fille de VY VAN NGUYEN et de HOANG THI DANG.

Et la cause pour laquelle l'intéressé est dans l'impossibilité de se procurer l'extrait d'acte de naissance précité provient de ce que les communications sont interrompues avec Hai-ninh.

Lesdits témoins ayant reconnu exact ce qui a été déclaré ci-dessus, Nous avons, en conséquence, délivré le présent acte de notoriété tenant lieu d'acte de naissance à VY THI KINH pour lui permettre de compléter son dossier et ce sur la demande de son père nommé VY VAN NGUYEN 32 ans Sous-Lieutenant de la Garde Impériale de Dalat suivant l'article 5 de l'arrêté du 13 Mars 1936 et l'arrêté du 17 Novembre 1947.

Et après lecture faite les témoins ont signé avec Nous et Notre Greffier à

Suivent six signatures.



Số dân
thời - hoặc
hà lô đó

ODP CHECK FORM

Date: 4/19/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA. (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: NGUYEN QUANG HAO

Date of Birth: 7/7/49 NINH BINH U.N.

Address in VN Group 3 Farming Co-op

Phước Thành District - Đức Trọng

Lâm Đôn V. N.

Spouse Name: Vũ Thị Kiều

Number of Accompanying Relatives: 5

Reeducation Time: _____ Years 4 Months _____ Days

IV # _____

VEWL # _____

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List # _____

Sponsor: Vin VAN LOOP
Grand Prairie TX 75051
USA

Remarks :

(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel.

The ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AMERICAN AMBASSY - Box 58
APO San Francisco 96346

NGUYEN QUANG HAO
108 BUI THI XUAN
DAI LAT - VIETNAM

July 22, 1988.

DEAR SIR.

On January 26, 1982 My wife's uncle VU VAN LONG of GRAND PRAIRIE, TEXAS 75051 USA submitted an application with all necessary form and documents at C.W.S. 475-Riverside, New York, NY 10027 to sponsor the reunification in US of his niece, his nephew - in - law (my self) and his grand nephews.

And I have sent my departure application and documents to the O.D.P. Program at Bangkok Thailand for the same purpose.

Later, a Letter from the American Embassy in Bangkok dated Sept 29, 1982 informed US that they may not include my case, The letter however, Stated that if there should be a change in circumstance, you will reconsider the case.

On July 15, 1988, I have heard on the Vietnamese Program of the Voice of America announcing that all officers who had served with US and the Republic of Vietnamese before 1975 whom released of camp, may apply for entering the US under reunification and Political refugees plan, and their request will be considered with top priority.

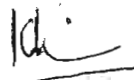
According to that radio announcement, I meet all the requirements needed for the Orderly Departure Office in Bangkok to re - examine my request.

Considering my family's present Social and Political difficulties.

I would like to ask you to have my Case re - Opened in Order to allow us to have the chance to go the US under Orderly Departure Program Sponsored by the US Government.

I would beg you to accept our deepest gratitude.

Yours sincerely,



Mailing address :

1.- Mr VU VAN LONG

GRAND PRAIRIE, TX 75051

2.- NGUYEN QUANG HAO

108 BUI THI XUAN

DAI LAT - VIETNAM.

NGUYEN QUANG HAO

SUBJECT : Request for immigration to the USA
under the Orderly Departure Program.

Dear Sir,

I undersigned : ^{not}NGUYEN QUANG HAO²

(Givenname) (Family) (Middle)

HAO NGUYEN QUANG

Date and place of birth : June 7, 1949 Ninh Binh.

Nationality : VIETNAM

Sex : Male

Family statute : Wife and 4 children's

Home address present : Group 43 Farming Co-op
of Phuthanh District of Duc Trong, Province
of Lam Dong VIETNAM

Before April 30, 1975 : First Lieutenant VN Army

Serial number : 69/143.184

Rank : Logistical Branch

Unit : Chief of 54 Regional Battalion 264

Binh Dinh Sector (K.B.C.) 6.703 (Army P.O. Box 6.703).

After April 30, 1975

Camp from March 30, 1975 to July 20, 1975

Released from camp : Vinh Thanh of Binh Dinh provincial (Army Headquarters)

Due to the difficulty of my situation and based on the authority of
your organisation and the spirit of humanitarian act in which
thousands of people have been saved, I wish to request your assistance
and intervention with the Government of Socialist Republic of Vietnam
in order that my family and I may be authorised to leave Vietnam under
your arrangement and protection and under the O.D.P. to immigrate
to the USA for the purpose of seeking a new life following are
my relatives to be evacuated with me to the USA:

No : Full name : Date and : Sex : Relationship
: place of birth :

1 : VY THI KINH : August 22, 1948 : Female : Wife
: Quang ninh

2 : NGUYEN VY KHUAT : June 28, 1972 Dalat : Male : Son

3 : NGUYEN VY HAI QUYEN : August 2, 1974 Dalat : Female : Daughter

4 : NGUYEN VY KHOA : January 20, 1979 : Male : Son
: Duc Trong

5 : NGUYEN VY HAI YEN : January 9, 1985 : Female : Daughter
: Duc Trong

Your approval on my request to me help me through your
humanitarian act will be highly appreciated.

Submitted:

1/ Reattached Certificate photo.

Duc Trong July 22, 1988

Kh

NGUYEN QUANG HAO

Balat

22/7/1988

Kính gửi Bà

Kính thưa Bà và gia đình thân ái thưa Bà
Chúc bà đã lâu sung túc. Bà có dịp nhận được thư của Bà
Trên đài tiếng nói Hoa Kỳ phát thanh tiếng Việt, gọi là Chu Công Hoi
niên kiên hành lần Miền Nam. Bà tại Cục tin tức Hoa Kỳ VN. Tôi đây
ngày nay 5/7 tôi có nghe nói bà có EP/HK đã thoát thân với CP/VN
đang các việc di dân sang Hoa Kỳ
Với tình thân của tôi và gia đình. Tuy nhiên trước đây ông

Chú Võ, Em, Cô ruột hiện đang ở HK cũng đã nhận tin xin được
tự và đã gọi về VN cho tôi - những CP/HK cũng cấp chiến lược
những cách. Trong năm 1982 khi nhận được đơn xin bảo lãnh (như
từng đơn xin bà xem qua) Tôi cũng đã làm đơn xin xuất cảnh những lúc
được CP/VN gọi.

Nay nhờ uy tín và quyền lực của Bà quả là một Cứu cánh
Cho gia đình chúng tôi sớm được chiến tranh nhập cảnh -
Tôi không biết phải viết gì hơn. Kính mong Bà hãy "khai cho tôi"
phần của chúng tôi. Tôi Bà là bạn của tôi có lẽ cũng là
trong số "trăm ngàn" những lá thư viết từ VN mà Bà nhận được. At
tôi Su kiệt thơ và không thể diễn tả của Bà thật cao cả mà Tôi không thể
nào kể được.

Thưa Bà nếu không là gì thay đổi của CP/HK - VN cũng đã giúp
đó của Bà quả là một phương tiện Cứu cánh mà chúng tôi lại được
gặp lại Bà và Quý Quyền cũng như những người thân yêu của tôi - Họ
sẽ, và chúng tôi có đầy đủ bài ở đây, nên có thời giờ "khai cho"
xin Bà có gắng giúp đỡ và liên lạc tại địa chỉ của Chị Tôi đã
khai một thư gửi của Bà. Chị Võ Ông Vũ Văn Long AK (Vũ Văn
liên
Điền đai 32'
Bà địa chỉ hiện tại ở VN Nguyễn Quang Thào 18B Bui Thi Xuân
Balat VN.

Lý lịch Trung úy Sĩ quân 69/143 184
KBC 6703 Tiểu đoàn 264 / ĐP Huân chương Kien Binh Dinh.
Kính xin Bà nhận nơi đây là biết ơn sâu xa của chúng tôi.
Vị trí tại của chúng tôi cũng mong Bà giúp đỡ. Chúng tôi là những
người bất lực ở đây - Thiên diên muôn diên - Trong ngôn từ có gì. Không
phải mong Bà và quý quyền tha thứ. Kính chào Bà Nguyễn Quang Thào

Cháu Bà Nguyễn Quang Thào

Biên pháp và pháp luật
đang có tin
tên bà và
phải HK
biết chúng tôi
còn đang sống
trên đài tiếng
nói Hoa Kỳ

Mấy người bạn cho tôi biết là tôi nên tới đã đến rồi đây

ai đến gọi đến tên họ rồi
ay đi đến xin Bà đem lại
kính đến mang lại vui lòng

Thầy cho

Handwritten text, mostly illegible due to extreme blurriness and bleed-through from the reverse side of the page. Some fragments are visible, including "Mấy người bạn cho tôi biết là tôi", "ai đến gọi đến tên họ rồi", "ay đi đến xin Bà đem lại", "kính đến mang lại vui lòng", and "Thầy cho".

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
Độc lập - Dân chủ - Hòa bình - Trung lập

GIẤY CHỨNG NHẬN TAM THỜI

Kính gửi UBND Quận Mera Dalat

Họ và tên Nguyễn Quang Thảo

Ngày tháng năm sinh 07-6-1969

Quốc quán Xã Phú Hòa, huyện Krông An, tỉnh Bình Định

Trú quán 80-31/ Đường An Dương Vương, khu phố I, Dalat

Ngày đi lính (tháng 10-1969)

Sắc lệnh

Bưu An

Cấp bậc Trung úy

Chức vụ

Ban chỉ huy quân sự

Số quân 69/ HSBPA

K.E.C 6702

Tổn giáo Phật

Hàng phái

Nghề nghiệp chuyên môn trong lịch

Trình độ văn hóa Tiểu học

Đã học tập tài liệu cơ bản (Học Rồi)

Thời gian 03 bài cơ bản

Đã viết xong (hoặc chưa) hồ sơ lý lịch viết xong

Này giới thiệu về địa phương

Khu phố I Dalat

Người công dân, chấp hành mọi chính sách chủ trương của chính quyền địa phương quy định.

Viết tại... Ngày 20 tháng 7 năm 1975

BCH Tỉnh đội Bình Định

CHÍNH-TRỊ VIÊN PHÓ



Fung to: NGUYEN-HOC-THUC

Xất thân đúng sự có hình dơi
tên có quan khảm mỹ lực
mỹ lực ngày 21 tháng 7 năm 1988

Trình Ban

Đức

NGUYỄN GIỮNG

Kính



Ngày 14-8-1975

Chữ ký

12/8/1975

Phong I

Ngày 12/8/1975

Chữ ký

CHÍNH TRỊ



Trang 1

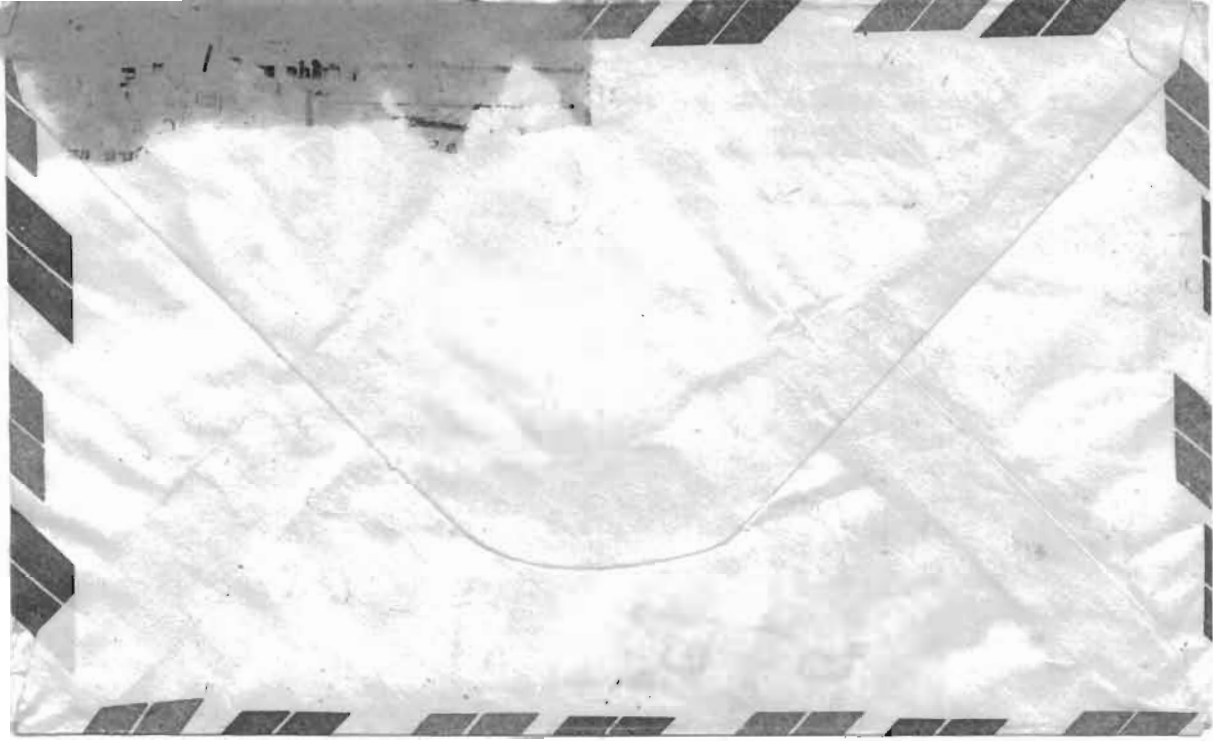
FROM Nguyễn Quang Hào
18B Bùi Thị Xuân
Dalat VN.



TO Mrs KHUẾ MINH THU
PO. Box 5435 Arlington
VA. 22205 - 0635



USA



CONTROL

____ Card
____ ~~+~~ Doc. Request; Form 4/19/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter